

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 21/2017/QĐST-HNGĐ

Phong Thổ, ngày 01 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2017/TLST-HNGĐ, ngày 13 thán 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lù Minh T** (tên gọi khác Lù Thanh T), sinh năm 1987.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú (ĐKNKTT) và chỗ ở: Thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hải L**; Sinh năm 1979.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn T, xã M, huyện P, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lù Minh T và anh Nguyễn Hải L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Nguyên đơn chị Lù Minh T và bị đơn anh Nguyễn Hải L thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Chị Lù Minh T và anh Nguyễn Hải L có một con chung Nguyễn Khánh L, sinh ngày 19 tháng 6 năm 2007. Sau ly hôn hai anh, chị thỏa thuận anh Nguyễn Hải L trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Khánh L cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi; Bị đơn anh L được nuôi con nhưng chưa yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung*: Chị Lù Minh T và anh Nguyễn Hải L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Lù Minh T tự nguyện nộp cả án phí cho bị đơn. Tổng số tiền chị Lù Minh T phải nộp là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án thuận tình ly hôn. Chị Lù Minh T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0001227, ngày 13/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, vậy khấu trừ chị T được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Phong Thổ;
- Chi cục THADS huyện P.Thổ;
- Các đương sự;
- UBND xã Mường So;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà